

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2017/HSST

Ngày: 07 - 11 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình

2. Bà Trần Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Quang Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh ngày 31/3/1971, tại Lạng Sơn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số nhà 000, đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Đình T và bà Phạm Thị T1 (Đều đã chết); có chồng là Vũ Đức G (đã ly thân); có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2007). Tiền án: không; tiền sự: Có 02 tiền sự:

+ Ngày 20/02/2016, Nguyễn Thanh H bị Phòng PA72 Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi xuất cảnh trái phép sang Campuchia, mức phạt 4.000.000đ, ngày 14/01/2017 đã chấp hành xong.

+ Ngày 10/8/2016, Nguyễn Thanh H bị Phòng PA72, Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính vì hành vi làm mất hộ chiếu nhưng không thông cáo cho cơ quan có thẩm quyền, mức phạt là 1.250.000đ, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/6/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Vi Quyền S; sinh năm 1963. Nơi ĐKKHKT: Số 00 xóm N, thôn B1, xã Đ, huyện N2, tỉnh Q, Trung Quốc. Vắng mặt tại phiên tòa có lý do, đã có văn bản ủy quyền cho người đại diện;

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại theo văn bản ủy quyền ngày 19/7/2017: Bà Đào Thị T3, sinh năm 1977. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 00 khu N3, thị trấn L1, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1976; trú tại: Số 00, khu N3, thị trấn L1, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1962; trú tại: Thôn H2, xã V, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thanh H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong quá trình sinh sống, Nguyễn Thanh H thường xuyên qua Trung Quốc làm ăn, buôn bán nên biết nói tiếng Trung và có nhiều mối quan hệ, làm ăn kinh doanh với người Trung Quốc. Khoảng cuối tháng 12/2016, Nguyễn Thanh H quen một người đàn ông Trung Quốc tên C1. Thông qua C1, Nguyễn Thanh H biết Vi Quyền S (tên thường gọi là S1, sinh năm 1963) làm nghề buôn bán hàng đông lạnh, Vi Quyền S có nhờ Nguyễn Thanh H giới thiệu nguồn hàng, muốn mua móng lợn loại chân trước với giá 47.000đ/kg, chân sau giá 40.000đ/kg từ Việt Nam về Trung Quốc bán nên Nguyễn Thanh H liên hệ với Nguyễn Văn T4 (trú tại xã V, huyện H, tỉnh Bắc Giang) đã quen từ trước, là người bán thực phẩm đông lạnh tại khu M, Hà Nội có mặt hàng theo yêu cầu và được Nguyễn Văn T4 báo giá mặt hàng móng lợn loại chân trước là 57.000đ/kg, chân sau giá 47.000đ/kg. Sau khi được báo giá hàng móng lợn, Nguyễn Thanh H không báo giá cho Vi Quyền S biết mà chỉ hỏi Vi Quyền S muốn mua giá là bao nhiêu thì được Vi Quyền S hẹn sẽ sang Việt Nam để xem hàng trực tiếp rồi quyết định giá mua.

Ngày 07/01/2017, Vi Quyền S cùng một người bạn tên L3 từ Trung Quốc sang Việt Nam gặp Nguyễn Thanh H, rồi tất cả đi xem hàng tại kho hàng đông lạnh của Nguyễn Văn T4. Khi xem hàng xong, Vi Quyền S đồng ý mua móng lợn loại chân trước với giá 47.000đ/kg, chân sau giá 40.000đ/kg, tuy nhiên mọi việc trao đổi giá cả hàng giữa Vi Quyền S và Nguyễn Văn T4 đều phải thông qua Nguyễn Thanh H làm phiên dịch nên Nguyễn Văn T4 và Vi Quyền S không biết có sự chênh lệch về giá cả mặt hàng móng lợn giữa hai bên. Sau đó Nguyễn Thanh H lấy tiền của mình để mua 10kg hàng móng lợn loại chân trước với giá 570.000đ để Vi Quyền S mang về Trung Quốc làm hàng mẫu nhưng Nguyễn Thanh H chỉ lấy của Vi Quyền S 470.000đ đúng bằng tiền Vi Quyền S muốn mua.

Sau khi lấy hàng mẫu về Trung Quốc, Vi Quyền S tìm được mối tiêu thụ nên đã liên hệ với vợ chồng ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1976 và bà Đào Thị T3, sinh năm 1977 cùng trú tại khu N3, thị trấn L1, huyện L1, tỉnh Lạng Sơn cùng hợp tác làm ăn. Vợ chồng Nguyễn Thành C có trách nhiệm chuyển tiền và làm thủ tục xuất hàng sang Trung Quốc cho Vi Quyền S. Sau đó Vi Quyền S liên hệ với Nguyễn Thanh H để sang Việt Nam mua hàng. Thời điểm này Nguyễn Thanh H đang ở Hà Nội nên hai bên hẹn nhau khi đến Hà Nội Vi Quyền S sẽ đón Nguyễn Thanh H tại khu vực cầu Y, Hà Nội.

Ngày 10/01/2017, Nguyễn Thành C điều khiển xe ô tô chở Vi Quyền S cùng Hoàng Hoa D và hai người Trung Quốc (là bạn của Vi Quyền S) đi từ Lạng Sơn xuống khu vực đầu cầu Y, Hà Nội đón Nguyễn Thanh H cùng nhau

đi đến kho hàng của Nguyễn Văn T4. Thông qua Nguyễn Thanh H, Vi Quyền S mua 15 tấn móng lợn của Nguyễn Văn T4, Nguyễn Thanh H bảo Vi Quyền S giá vận chuyển đến biên giới là 47.000đ/kg nên Vi Quyền S không hỏi thêm giá cả mà chỉ tính tiền và bảo Nguyễn Thanh H thống nhất với Nguyễn Văn T4 là trả trước một nửa số tiền, khi hàng đến biên giới trả nốt số tiền còn lại. Khoảng 15 giờ cùng ngày sau khi bốc vác hàng lên xe xong, Vi Quyền S bảo Nguyễn Thành C làm thủ tục chuyển tiền. Vi Quyền S gọi điện cho một người bên Trung Quốc bảo chuyển số tiền 400.000.000đ vào tài khoản của Đào Thị T3 (vợ của C) rồi bảo Nguyễn Thành C chuyển 300.000.000đ vào tài khoản cho Nguyễn Văn T4, sau đó Vi Quyền S để Nguyễn Thành C thực hiện việc chuyển tiền. Nguyễn Thanh H nói với Nguyễn Thành C chuyển 260.000.000đ vào tài khoản của Nguyễn Văn T4 và chuyển 40.300.000đ vào tài khoản của Nguyễn Thanh H. Nguyễn Thành C hỏi Nguyễn Văn T4 và Nguyễn Thanh H tại sao chuyển tiền vào tài khoản của Nguyễn Thanh H thì Nguyễn Thanh H bảo Nguyễn Văn T4 "em cứ chuyển đủ tiền cho anh là được" rồi Nguyễn Thanh H bảo Nguyễn Thành C "Em chuyển tiền thì em cứ biết chuyển đi, em không phải hỏi nhiều", nghe Nguyễn Văn T4 bảo tiếp là "Bảo chuyển, làm thế nào thì cứ làm thôi". Vì nghĩ Nguyễn Thanh H làm môi giới hưởng lợi nhuận chênh lệch giá nên Nguyễn Thành C không hỏi lại nữa mà nhắn tin bảo Đào Thị T3 chuyển tiền theo yêu cầu của Nguyễn Thanh H.

Sau khi nhận được tin nhắn của Nguyễn Thành C, Đào Thị T3 đến Ngân hàng C1 – Chi nhánh L1, Lạng Sơn chuyển 260.000.000đ vào tài khoản số 250520*****, Ngân hàng A – Chi nhánh H, Bắc Giang mang tên Nguyễn Văn T4 và chuyển 40.300.000đ vào tài khoản số 8403205*****, Ngân hàng A – Chi nhánh thành phố Lạng Sơn mang tên Nguyễn Thanh H. Sau khi chuyển tiền xong, Đào Thị T3 báo cho Nguyễn Thành C biết và Nguyễn Thành C báo lại cho Nguyễn Văn T4, Nguyễn Thanh H. Do không thấy Ngân hàng báo chuyển tiền qua hệ thống tin nhắn cho Nguyễn Văn T4 nên Nguyễn Thành C đã cùng mọi người đến Ngân hàng A huyện M, Hà Nội để kiểm tra. Vi Quyền S, Hoàng Hoa D và hai người Trung Quốc ngồi trên xe ô tô của Nguyễn Thành C, còn Nguyễn Văn T4, Nguyễn Thành C và Nguyễn Thanh H xuống xe. Nguyễn Văn T4 và Nguyễn Thành C đi vào Ngân hàng còn Nguyễn Thanh H đứng chờ ở ngoài cửa. Sau khi kiểm tra, Nguyễn Thành C báo lại cho Nguyễn Thanh H là tiền đã được chuyển vào tài khoản của Nguyễn Thanh H. Biết trong tài khoản đã có tiền, Nguyễn Thanh H một mình đón xe taxi ra sân bay Nội Bài để bay vào thành phố Hồ Chí Minh, trên đường ra sân bay Nguyễn Thanh H đã vào cây ATM rút 10.000.000đ trong số tiền 40.300.000đ mà Nguyễn Thành C vừa chuyển.

Một lúc sau, Nguyễn Văn T4 được ngân hàng thông báo số tiền 260.000.000đ đã được chuyển vào tài khoản của Nguyễn Văn T4. Thấy không đủ một nửa số tiền hàng nên Nguyễn Văn T4 không cho xuất hàng nữa. Trao đổi lại với nhau mới biết, Nguyễn Văn T4 báo cho Nguyễn Thanh H giá móng lợn chân trước là 57.000đ, nhưng Nguyễn Thanh H chỉ báo cho Vi Quyền S biết giá móng lợn chân trước là 47.000đ. Sau đó, mọi người đã tìm Nguyễn Thanh H nhưng không thấy, gọi điện thoại cũng không liên lạc được, Đào Thị T3 đã báo

cho Ngân hàng đề nghị phong tỏa tài khoản của Nguyễn Thanh H. Giao dịch mua bán móng lợn giữa Nguyễn Văn T4 và Vi Quyền S cũng bị hủy bỏ; số hàng móng lợn đã bốc lên xe, Nguyễn Thành C đã thuê người bốc xuống kho trả lại cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T cũng chuyển trả lại cho vợ chồng Nguyễn Thành C số tiền 260.000.000đ. Ngày 11/01/2017, Nguyễn Thanh H ra Ngân hàng A quận T5, thành phố Hồ Chí Minh rút 20.000.000đ nhưng không được do tài khoản ngân hàng đã bị phong tỏa.

Cáo trạng số 96/CT-VKS-P3 ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố là do muốn lấy tiền của ông Vi Quyền S nên khi được Nguyễn Văn T4 báo giá móng lợn chân trước là 57.000đ/kg nhưng Nguyễn Thanh H chỉ báo lại giá cho ông Vi Quyền S là 47.000đ/kg để ông Vi Quyền S đồng ý, chấp thuận giao dịch, sau đó Nguyễn Thanh H đã gian dối để ông Vi Quyền S bảo người chuyển một số tiền 40.300.000đ theo hướng dẫn của Nguyễn Thanh H vào tài khoản của Nguyễn Thanh H, rồi Nguyễn Thanh H bỏ trốn, nhưng Nguyễn Thanh H mới chỉ kịp lấy 10.000.000đ, số còn lại do bị phát hiện ông Vi Quyền S cùng những người khác đã thông báo nên ngân hàng giữ lại và hiện số tiền vẫn còn trong tài khoản của bị cáo, bị cáo sẽ có trách nhiệm trả lại toàn bộ số tiền cho ông Vi Quyền S. Bị cáo mong được xem xét giảm nhẹ vì điều kiện hoàn cảnh gia đình có khó khăn.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại bà Đào Thị T3 đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật; về bồi thường, bà Đào Thị T3 đề nghị được hoàn trả lại số tiền Nguyễn Thanh H chiếm đoạt là 40.300.000đ, còn về số tiền thất thoát trong quá trình thuê xe, bốc hàng hóa, bà Đào Thị T3 không đề nghị bồi thường.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 12 tháng đến 15 tháng tù; tịch thu tiêu hủy các vật dụng cũ nát không còn giá trị sử dụng, tịch thu sung công quỹ của bị cáo 01 điện thoại di động; trả lại cho bị cáo 01 ví da màu nâu; buộc bị cáo phải trả cho bị hại số tiền 40.300.000đ cho người bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, tòa diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người đại diện theo ủy quyền của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để kết luận: Do hay sang nước Trung Quốc làm ăn buôn bán, Nguyễn Thanh H quen biết với ông Vi Quyền S là công dân Trung Quốc, ông Vi Quyền S có nhờ Nguyễn Thanh H tìm móng lợn loại chân trước với giá 47.000đ/kg, móng lợn chân sau giá 40.000đ/kg, Nguyễn Thanh H đã liên lạc với Nguyễn Văn T4 là

người bán hàng thực phẩm đông lạnh tại khu công nghiệp M, Hà Nội và Nguyễn Văn T4 báo giá mặt hàng móng lợn loại chân trước là 57.000đ/kg, móng lợn chân sau là 47.000đ/kg, nhưng Nguyễn Thanh H đã không nói cho ông Vi Quyền S biết, mục đích để Nguyễn Thanh H sẽ tìm cách chiếm đoạt tài sản của ông Vi Quyền S. Ngày 10/01/2017, khi ông Nguyễn Văn T4 và ông Vi Quyền S tiến hành giao nhận hàng theo hợp đồng, Nguyễn Thanh H đã bằng thủ đoạn gian dối làm thủ tục chuyển số tiền 40.300.000đ của ông Vi Quyền S vào tài khoản của Nguyễn Thanh H để chiếm đoạt số tiền của ông Vi Quyền S; sau khi đã có tiền của ông Vi Quyền S trong tài khoản, Nguyễn Thanh H bỏ trốn và rút 10.000.000đ để chi tiêu cá nhân; số còn lại do ông Vi Quyền S và Nguyễn Văn T4 phát hiện báo cho ngân hàng biết nên tài khoản của Nguyễn Thanh H bị ngân hàng phong tỏa không lấy được tiền. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo hộ, bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của người bị hại, để dùng thủ đoạn gian dối, nhằm chiếm đoạt của ông Vi Quyền S số tiền 40.300.000đ; hành vi của bị cáo là sự coi thường kỷ cương pháp luật, ảnh hưởng xấu tới dư luận quần chúng trong giao lưu thương mại nhất là vùng biên giới, gây mất trật tự an ninh xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung như ý kiến của vị công tố.

Xét nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân không tốt. Ngày 20/02/2016, bị cáo bị Phòng PA72 Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi xuất cảnh trái phép sang Campuchia; ngày 10/8/2016, bị cáo bị Phòng PA72, Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính vì hành vi làm mất hộ chiếu nhưng không thông cáo cho cơ quan có thẩm quyền; bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Ngoài hai tình tiết về nhân thân, bị cáo không có tình tiết tăng nặng khác theo qui định của Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, do đó được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã chiếm đoạt là 40.300.000đ; ngoài ra không có yêu cầu nào khác. Xét, do bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt số tiền 40.300.000đ của người bị hại và gây ra thiệt hại khác, nhưng phía người bị hại chỉ yêu cầu được bồi thường khoản tiền đã bị chiếm đoạt nên bị cáo phải bồi thường cho phía bị hại. Riêng số tiền do bị cáo phạm tội sau khi đã lấy tiền để chi tiêu cá nhân, hiện còn trong tài khoản của bị cáo tại ngân hàng A chi nhánh thành phố L, tỉnh Lạng Sơn số tiền còn lại là 30.351.400đ (Ba mươi triệu ba trăm năm mươi một nghìn bốn trăm đồng); cần phải trả lại cho người bị hại và được khấu trừ vào khoản tiền mà bị cáo phải bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Iphone màu vàng và một ví da màu nâu, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2017.

2. Về bồi thường dân sự: Căn cứ vào Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015;

1- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Vi Quyền S, do bà Đào Thị T3 làm đại diện số tiền 40.300.000đ (bốn mươi triệu ba trăm nghìn đồng).

2- Tạm giữ số tiền 30.351.400đ (Ba mươi triệu ba trăm năm mươi một nghìn bốn trăm đồng) trong tài khoản số 8403205034112 mang tên Nguyễn Thanh H tại Ngân hàng A chi nhánh thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, để đảm bảo thi hành án.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự,

Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số IMEI 353289074687031, đã cũ, bên trong có 01 (một) sim có số thuê bao 01673066***.

- 01 (một) ví da cầm tay màu nâu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/9/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.015.000đ (hai triệu không trăm mười lăm nghìn đồng) án phí dân sự có giá ngạch để sung công quỹ Nhà nước. Tổng số tiền án phí bị cáo phải nộp là 2.215.000đ (hai triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/11/2017). Đối với người đại diện bị hại vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- PC81B, PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Sơn